

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP

**Tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản
chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức
khỏe nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030**

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Chương trình phối hợp số 348/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN ngày 24 tháng 6 năm 2026 giữa Chính phủ, Hội Nông dân Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam về tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi thống nhất ban hành Chương trình phối hợp “Tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030” (sau đây gọi tắt là *Chương trình phối hợp*) với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Nâng cao ý thức, trách nhiệm tuân thủ pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn. Lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng tinh thần trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Phòng ngừa, ngăn chặn, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm để không sử dụng nguyên liệu, sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm vào sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

3. Vận động, hướng dẫn nông dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng, ATTP; nhân rộng các mô hình sản xuất nông sản an toàn, sản xuất liên kết với chế biến, bảo quản và tiêu thụ theo chuỗi ngành hàng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh, nông nghiệp bền vững.

4. Tiếp tục phát huy, thể hiện vai trò nòng cốt các cấp Hội và hội viên Hội Nông dân. Hội Liên hiệp Phụ nữ trong tuyên truyền, vận động và giám sát

cộng đồng về an toàn thực phẩm; đồng thời tiếp tục nâng cao hiệu quả phối hợp công tác giữa các cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát an toàn thực phẩm từ cơ sở.

5. Kịp thời phát hiện, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn; đấu tranh, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, xóa bỏ hiện tượng phân biệt sản xuất để tiêu dùng và sản xuất để kinh doanh.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030

1. 100% cán bộ phụ trách công tác an toàn thực phẩm của Hội Nông dân và Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp được tập huấn, cập nhật kiến thức về đảm bảo an toàn thực phẩm; kỹ năng tuyên truyền, vận động, giám sát và hướng dẫn hội viên, người dân tuân thủ pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm.

2. 100% hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở nhỏ lẻ sản xuất, kinh doanh, chế biến nông lâm thủy sản có thành viên là hội viên của Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp được tuyên truyền, tập huấn và ký cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm.

3. 100% Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp tỉnh có hội viên áp dụng và nhân rộng mô hình sản xuất nông lâm thủy sản an toàn có ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp xanh, giảm phát thải phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

4. Mỗi Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, phường, đặc khu duy trì ít nhất một mô hình "giám sát cộng đồng".

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Các cấp Hội và cán bộ, hội viên Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ.

2. Các tổ chức, cá nhân (bao gồm nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cơ sở, doanh nghiệp) sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh nông lâm thủy sản.

IV. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan, hướng dẫn tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản tuân thủ quy định của pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm; chú trọng vận động Nhân dân sản xuất an toàn từ khâu trồng trọt, đặc biệt là việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn; lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng tinh thần trách nhiệm và đạo đức của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, không phân biệt sản xuất để tiêu dùng hay để kinh doanh. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn thực phẩm.

2. Tăng cường giám sát cộng đồng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, chú trọng các cơ sở nhỏ lẻ để phòng ngừa, ngăn chặn, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm; không đưa sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm ra thị trường.

3. Vận động, hướng dẫn và hỗ trợ các hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở nhỏ lẻ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản áp dụng các quy trình, tiêu chuẩn chất lượng và ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn; chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất an toàn; chủ động kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn; đồng thời tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp xanh, nông nghiệp bền vững.

4. Triển khai phong trào “Giám sát cộng đồng” về an toàn thực phẩm; phát huy vai trò của các cấp Hội, hội viên và cộng đồng trong giám sát hoạt động sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm, nông lâm thủy sản; chú trọng giám sát tại các địa bàn có nguy cơ cao về mất an toàn thực phẩm như: khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư, chợ truyền thống, cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố và bếp ăn tập thể, trường học...

5. Hỗ trợ cho các cấp Hội và hội viên Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cập nhật, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản an toàn; tham gia đề xuất chính sách về an toàn thực phẩm.

6. Phát hiện, kịp thời biểu dương, tôn vinh những điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; đấu tranh, lên án các hành vi, các trường hợp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm không an toàn, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm, đảm bảo không để sản phẩm mất an toàn thực phẩm lưu thông trên thị trường và đến tay người tiêu dùng.

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Chương trình phối hợp và chịu trách nhiệm thực hiện:

- a) Chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình.
- b) Chủ trì, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp xã triển khai các nội dung được phân công trong Chương trình phối hợp.
- c) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.
- d) Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức tập huấn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn về chất lượng, an toàn thực phẩm cho các cấp Hội.
- đ) Chủ trì xây dựng, nhân rộng các mô hình: sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, giảm phát thải, xây dựng vùng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn, xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất.
- e) Chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.
- g) Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

a) Chủ trì xây dựng và thực hiện kế hoạch giai đoạn, hàng năm triển khai Chương trình phối hợp của Hội.

b) Chủ trì tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, hội viên, nông dân các kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

c) Kế thừa và phát huy các mô hình hay, cách làm sáng tạo; xây dựng các mô hình sản xuất nông lâm thủy sản tiên tiến, an toàn có ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp xanh, giảm phát thải.

d) Tiếp tục tuyên truyền, vận động hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, kinh doanh nhỏ lẻ nông lâm thủy sản do hội viên tham gia quản lý, được Hội hỗ trợ thành lập ký cam kết tuân thủ quy định về sản xuất thực phẩm an toàn; loại trừ hoàn toàn hiện tượng phân biệt sản xuất để tiêu dùng với để kinh doanh, sản xuất để xuất khẩu với sản xuất để tiêu thụ nội địa. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức và cung cấp kiến thức cho người tiêu dùng về an toàn thực phẩm bằng nhiều hình thức đổi mới, sáng tạo trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ.

đ) Hướng dẫn, tập huấn cho hội viên sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản áp dụng mô hình, quy trình, tiêu chuẩn chất lượng; chia sẻ, nhân rộng mô hình sản xuất nông lâm thủy sản tiên tiến, an toàn có ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp xanh, giảm phát thải. Có các mô hình mang bản sắc, thương hiệu riêng của Hội để chia sẻ, lan tỏa và nhân rộng.

e) Hội Nông dân tỉnh, Hội Phụ nữ tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương tổ chức phong trào “Giám sát cộng đồng” trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, chú trọng giám sát các cơ sở chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh để phòng ngừa, ngăn chặn, lên án các hành vi vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm để không đưa sản phẩm không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm đến người tiêu dùng và ra thị trường.

g) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp Hội ở địa phương trong việc ký kết chương trình phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức triển khai nội dung Chương trình phối hợp, Kế hoạch triển khai hàng năm; kịp thời tuyên truyền và đề xuất tuyên dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh và giám sát nông lâm thủy sản an toàn; phát hiện và lên án các trường hợp sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông lâm thủy sản thực phẩm không an toàn.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, địa phương cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị có

liên quan để thực hiện Chương trình phối hợp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Triển khai hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn.

b) Lồng ghép nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm vào các hoạt động văn hóa, lễ hội và du lịch.

5. Sở Y tế

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, tích cực tuyên truyền về tác hại của thực phẩm không an toàn đối với sức khỏe cộng đồng.

b) Chủ trì, phối hợp kiểm tra các bếp ăn tập thể, cơ sở dịch vụ ăn uống thuộc phạm vi quản lý; tăng cường giám sát nguy cơ ngộ độc thực phẩm; chia sẻ thông tin phục vụ công tác cảnh báo sớm.

6. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển, lưu thông và phân phối nông sản trên thị trường; phối hợp kiểm tra việc kinh doanh thực phẩm tại các chợ truyền thống, siêu thị, trung tâm thương mại.

b) Tăng cường kết nối cung - cầu hàng hóa, hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại và tiêu thụ các mặt hàng nông sản an toàn.

c) Giới thiệu các điểm bán, trưng bày nông sản an toàn.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hỗ trợ nghiên cứu, thiết lập các ứng dụng chuyển đổi số để truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm thủy sản, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ sản xuất an toàn.

b) Hỗ trợ các cơ sở kinh doanh đăng ký sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn của địa phương nhằm nâng cao giá trị thương mại.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

b) Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp tổ chức tuyên truyền, tập huấn các kiến thức, quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

c) Duy trì mô hình "Giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm".

d) Kịp thời tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm.

VI. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Chương trình phối hợp được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; kết hợp các nguồn lực xã hội hóa và lồng ghép các đề án, chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ vào Chương trình phối hợp, các sở, ban, ngành, địa phương, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các cơ quan có liên quan được giao nhiệm vụ xây dựng dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ định kỳ trước ngày **15 tháng 11** hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình báo cáo hàng năm định kỳ trước **ngày 25 tháng 11** gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

3. Các bên thường xuyên cập nhật thông tin, kết quả thực hiện Chương trình phối hợp, kịp thời trao đổi, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình phối hợp.

4. Kết thúc Chương trình phối hợp, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan liên quan đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp và báo cáo UBND tỉnh. /.

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH
T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

HỘI NÔNG DÂN TỈNH
T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lan



Nguyễn Quang Thủy

Đỗ Tâm Hiền

Đỗ Tâm Hiền

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiền;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Công Thương, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NNMT.ntph